

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VY
TỈNH VP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122 /2019/HS-ST
Ngày 16 -10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Xuân Thọ;

- Bà Vũ Thị Kim Dung

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY, Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Hoàng Trọng Q, sinh ngày 25/8/1994, tại VP; nơi cư trú: Xóm D, xã Đ T, thành phố VY, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Hoàng Thị L; vợ. con: Không; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Tại Quyết định xử phạt hành chính số 1623 ngày 10/12/2016 của Công an phường ĐT, thành phố VY xử phạt Hoàng Trọng Q về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đ. Q chưa nộp phạt, tuy nhiên công an thành phố VY không ra quyết định cưỡng chế thi hành đối với Q.

Tại quyết định xử phạt hành chính số 851 ngày 30/12/2016 của Công an phường ĐT xử phạt Hoàng Trọng Q về hành vi gây mất trật tự tại trụ sở cơ quan, mức phạt 150.000đ. Q chưa nộp phạt, tuy nhiên công an thành phố VY không ra quyết định cưỡng chế thi hành đối với Q.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 181 ngày 30/7/2019 của Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt Hoàng Trọng Q về hành vi trộm cắp tài sản (Q thực hiện hành vi trộm cắp ngày 25/5/2019), mức phạt 1.500.000đ, đã nộp phạt ngày 15/8/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/7/2019 đến nay (có mặt).

Bị hại:

- Anh Chu Văn S, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn 7, Cẩm V, xã NK, huyện VT, tỉnh VP (vắng mặt);
- Anh Nguyễn Quang N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ dân phố ĐT, phường ĐT, thành phố VY, tỉnh VP (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Trọng Q là đối tượng nghiện game, không có việc làm ổn định nên thường xuyên đi lang thang xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và chơi điện tử. Khoảng 11 giờ 30 ngày 08/7/2019, Q đi bộ từ nhà đến phường ĐT, thành phố VY, khi đi vào ngõ 5, phố Tô Hiến T, Tổ dân phố ĐP 2, phường ĐT, thành phố VY thì phát hiện lán đang xây dựng nhà của anh Chu Văn S, quan sát thấy không có người trông giữ, nên Q đi vào bên trong lấy 01 chiếc máy hàn, nhãn hiệu Mavitec, màu xanh, kích thước (40 x 20 x 25cm) đã qua sử dụng rồi xách ra ngoài. Q đi theo đường Tô Hiến T rồi rẽ phải hướng đi khu dân cư Tỉnh ủy, khi qua Nhà văn hóa Tổ dân phố ĐH, phường ĐT khoảng 100m thì phát hiện nhà anh Đặng Văn D đang xây dựng nhà. Anh D thuê anh Nguyễn Quang N là chủ thầu xây dựng nên vật liệu xây dựng, công cụ xây dựng anh N gửi nhờ nhà bên cạnh công trường là xưởng cơ khí Tiến Văn ở số nhà 79 đường Tô Hiến Thành của ông Nguyễn Văn D. Q thấy xưởng cơ khí không có người trông giữ nên vào bên trong trộm cắp 01 máy tời bằng kim loại, đầu có gắn 01 mô tơ, phía sau là 01 trục quay kết nối bằng dây cô loa và dây cáp, đã cũ và 02 bộ giăng dàn giáo gồm 04 ống sắt có 02 đầu dẹt, thân tròn ϕ 27, mỗi ống sắt dài 2,9 cm, đã cũ của anh N. Do không vác hết cùng một lúc số tài sản trên nên Q đặt chiếc máy hàn vừa trộm cắp được của anh S để ở xưởng cơ khí rồi vác 02 bộ giăng dàn giáo ra bên ngoài trước, dựng ở cột điện đối diện nhà văn hóa ĐH. Sau đó, Q quay trở lại vác máy tời và xách máy hàn đi ra phía nhà văn hóa thì bị quần chúng nhân dân cùng Công an phường ĐT phát hiện, lập biên bản sự việc và đưa về trụ sở làm việc. Tang vật thu giữ: 01 máy hàn, 01 máy tời và 02 bộ giăng giáo.

Cùng ngày 08/7/2019, anh Chu Văn S trình báo về việc bị mất trộm 01 máy hàn, nhãn hiệu Mavitec, trị giá khoảng 1.000.000đ; anh Nguyễn Quang N trình báo bị mất trộm 02 bộ giăng giáo, 01 máy tời, tổng trị giá khoảng 1.500.000đ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 125 và số 126 cùng ngày 19/7/2019 của Hội đồng định giá kết luận: 01 máy hàn, nhãn hiệu Mavitec trị giá 800.000đ; 01 máy tời trị giá 1.400.000đ, 02 bộ giăng giáo trị giá 100.000đ. Tổng trị giá là 2.300.000đ.

Tại Cáo trạng số: 121/CT-VKSTPVY ngày 30/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Hoàng Trọng Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trọng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Bị hại anh Chu Văn S và anh Nguyễn Quang N tại phiên tòa vắng mặt nhưng quá trình điều tra anh S và anh N khai nhận như nội dung Bản cáo trạng. Đến nay anh S và anh N đã được Cơ quan điều tra trả lại các tài sản do bị cáo Q trộm cắp, sau khi nhận lại tài sản anh S và anh N không có yêu cầu gì đối với bị cáo (bút lục 50 - 69).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo Hoàng Trọng Q giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Trọng Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Hoàng Trọng Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù; áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Chu Văn S 01 máy hàn, anh Nguyễn Quang N 01 máy tời và 02 bộ giăng giáo là hợp pháp.

Bị cáo Hoàng Trọng Q không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Trọng Q tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 08/7/2019, tại phường DT, thành phố VY, Hoàng Trọng Q có hành vi trộm cắp 01 máy hàn, nhãn hiệu Mavitec của anh Chu Văn S. Sau đó, Q tiếp tục trộm cắp 01 máy tời và 02 bộ giăng giáo của anh Nguyễn Quang N mang đi tiêu thụ thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, trình báo cơ quan công an và lập biên bản sự việc. Tang vật thu giữ gồm 01 máy hàn, 01 máy tời và 02 bộ giăng giáo. Kết luận định giá tổng trị giá tài sản Q chiếm đoạt là 2.300.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng . . . thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 3 năm nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Bị cáo Q không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 máy hàn của anh Chu Văn S; 01 máy tời và 02 bộ giảng giáo của anh Nguyễn Quang N. Quá trình điều tra xác định chiếc máy hàn là tài sản hợp pháp của anh Chu Văn S; 01 máy tời và 02 bộ giảng giáo là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Quang N. Ngày 28/7/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 máy hàn cho anh Chu Văn S; 01 máy tời và 02 bộ giảng giáo cho anh Nguyễn Quang N. Xác nhận việc trả tài sản của Cơ quan điều tra cho anh S và anh N là có căn cứ và hợp pháp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Chu Văn S và anh Nguyễn Quang N đã được cơ quan điều tra trả lại các tài sản, sau khi nhận lại tài sản anh S và anh N

không yêu cầu gì đối với bị cáo Q nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Hoàng Trọng Q 01 (Một) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 27/7/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Trọng Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh VP;
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA tỉnh VP;
- Chi cục thi hành án VY;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường